

Quan điểm của Đảng về kinh tế tư nhân trong kỷ nguyên mới và một số vấn đề đặt ra

06/04/2026

TS. Nguyễn Văn Sơn
Đại học Công nghiệp Hà Nội

(Quanlynhanuoc.vn) – Kinh tế nhiều thành phần là một đặc trưng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Quá trình đổi mới nhận thức của Đảng về các thành phần kinh tế và kinh tế tư nhân trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ngày càng được xác định rõ hơn. Bài viết phân tích quan điểm của Đảng về kinh tế tư nhân và những vấn đề đặt ra để phát triển kinh tế tư nhân trong kỷ nguyên phát triển của đất nước.

Từ khóa: Quan điểm của Đảng; kinh tế nhiều thành phần; kinh tế tư nhân; kỷ nguyên phát triển.

Abstract: A multi-sector economy is a defining feature of the socialist-oriented market economy in our country. The Party's evolving understanding of economic sectors and the private economy during the transitional period toward socialism has become increasingly clear. This article analyzes the Party's perspective on the private economy and the challenges involved in developing the private economy during the nation's era of development.

Keywords: Party's perspective; multi-sector economy; private economy; era of development.

1. Quá trình đổi mới tư duy của Đảng về kinh tế tư nhân

Trước đổi mới, do tư tưởng chủ quan, nóng vội muốn tiến nhanh, tiến mạnh lên chủ nghĩa xã hội, chúng ta đã xóa bỏ sự tồn tại của các thành phần kinh tế, chỉ cho phát triển kinh tế quốc doanh và tập thể, khi đó kinh tế tư nhân được coi là đối tượng cải tạo xã hội chủ nghĩa (XHCH). Chính điều này, đã đẩy đất nước ta lâm vào cuộc khủng hoảng toàn diện về kinh tế và xã hội.

Khi tiến hành đổi mới năm 1986, chúng ta đã trở về với lý luận của các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác – Lênin coi kinh tế nhiều thành phần là đặc trưng của nền kinh tế trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Đại hội lần thứ VI của Đảng, đã khẳng định: “Ở nước ta, các thành phần kinh tế đó là: Kinh tế xã hội chủ nghĩa bao gồm khu vực quốc doanh và tập thể, cùng với bộ phận kinh tế gia đình gắn liền với thành phần kinh tế đó. Các thành phần kinh tế khác, gồm: kinh tế tiểu sản xuất hàng hóa (thợ thủ công, nông dân cá thể, những người buôn bán và kinh doanh dịch vụ cá thể); kinh tế tư bản tư nhân; kinh tế tư bản nhà nước dưới nhiều hình thức, mà hình thức cao là công tư hợp doanh; kinh tế tự nhiên, tự cấp, tự túc, trong một bộ phận dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên và các vùng núi khác”¹.

Kể từ đây, các thành phần kinh tế đã được chính thức thừa nhận, như: kinh tế quốc doanh, kinh tế tập thể, kinh tế tư bản tư nhân, tư bản nhà nước... tuy nhiên, thời kỳ này chưa có khái niệm kinh tế tư nhân. Khái niệm “kinh tế tư nhân” được đề cập lần đầu tiên tại Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa VI (tháng 3/1989). Nghị quyết Hội nghị chỉ rõ: “Trong điều kiện của nước ta, các

hình thức kinh tế tư nhân (cá thể, tiểu chủ, tư bản tư nhân) vẫn cần thiết lâu dài cho nền kinh tế và nằm trong cơ cấu của nền kinh tế hàng hóa đi lên chủ nghĩa xã hội”². Ở đây, kinh tế tư nhân bao gồm nhiều hình thức kinh tế khác nhau.

Tiếp tục đường lối đổi mới, Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 05/4/1988 của Bộ Chính trị (khóa VI) về đổi mới cơ chế quản lý kinh tế nông nghiệp, xác định hộ xã viên là những đơn vị kinh tế tự chủ, được giao quyền sử dụng đất, từ đó, tạo động lực cho kinh tế hộ phát triển mà sau này trở thành kinh tế tư nhân trong nông nghiệp, nhờ đó sản xuất nông nghiệp hồi phục và phát triển năng động. Đó là bước ngoặt quan trọng đối với kinh tế tư nhân nước ta, mở đường cho những bước đột phá sau này.

Đến Đại hội VII (năm 1991), Đảng đã có quan điểm rõ ràng hơn về kinh tế tư nhân: “Kinh tế tư nhân được phát triển, đặc biệt trong lĩnh vực sản xuất, theo sự quản lý, hướng dẫn của Nhà nước”³ và khẳng định, bảo hộ quyền sở hữu tài sản và tự do kinh doanh “Mọi người được tự do kinh doanh theo pháp luật, được bảo hộ quyền sở hữu và thu nhập hợp pháp”⁴. *Hiến pháp* năm 1992 đã thừa nhận và bảo hộ quyền sở hữu hợp pháp của các hình thức sở hữu, trong đó có sở hữu tư nhân tạo địa vị pháp lý vững chắc của kinh tế tư nhân tại Việt Nam.

Như vậy, từ chỗ coi kinh tế tư bản tư nhân là đối tượng cần “cải tạo” trước đổi mới, đến chỗ là thành phần bổ sung cho kinh tế xã hội chủ nghĩa ở Đại hội VI. Đại hội VII đã thực sự coi kinh tế tư nhân là một thành phần kinh tế độc lập, có tiềm năng đóng góp cho sự phát triển kinh tế đất nước nói chung.

Đại hội VIII khẳng định, cần đối xử bình đẳng với mọi thành phần kinh tế, đồng thời, tạo điều kiện kinh tế và pháp lý thuận lợi để các nhà kinh doanh tư nhân yên tâm đầu tư lâu dài. *Luật Doanh nghiệp* năm 1999 đã bảo đảm nguyên tắc mọi người dân được kinh doanh những gì mà pháp luật không cấm, với quan điểm đó đã tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân phát triển mạnh mẽ.

Đại hội IX (tháng 01/2001) Đảng ta khẳng định, kinh tế tư bản tư nhân là thành phần kinh tế có vị trí quan trọng lâu dài trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN: “Kinh tế tư bản tư nhân được khuyến khích phát triển không hạn chế về quy mô trong những ngành, nghề, lĩnh vực và địa bàn mà pháp luật không cấm”⁵.

Khái niệm kinh tế tư nhân được chính thức sử dụng tại Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương (khóa IX) khi thông qua Nghị quyết số 14-NQ/TW ngày 18/3/2002 về tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách, khuyến khích và tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân. Nghị quyết khẳng định: Kinh tế tư nhân là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân. Phát triển kinh tế tư nhân là vấn đề chiến lược lâu dài trong phát triển nền kinh tế nhiều thành phần định hướng XHCN. Lần đầu tiên Đảng ta có một Nghị quyết riêng về kinh tế tư nhân, kể từ đây thuật ngữ kinh tế tư nhân được sử dụng không còn phân biệt các hình thức của kinh tế tư nhân như trước nữa.

Đại hội X của Đảng (tháng 4/2006) đã đưa ra quan điểm mới về kinh tế tư nhân không chỉ tồn tại lâu dài, có sự đóng góp cho nền kinh tế mà đã trở thành “một trong những động lực của nền kinh tế”. Vấn đề đảng viên làm kinh tế tư nhân

được Đảng chính thức nêu ra và có quy định cụ thể tại Hội nghị Trung ương 3 (khóa X) “Quy định đảng viên làm kinh tế tư nhân”. Điều này cho thấy, kinh tế tư nhân ở nước ta không chỉ giới hạn ở người dân, ở thành phần kinh tế mà cả đảng viên của Đảng cũng có thể làm kinh tế tư nhân.

Đại hội XI của Đảng (năm 2011) tiếp tục xóa bỏ cơ chế kế hoạch hóa tập trung tạo điều kiện để kinh tế tư nhân phát triển trở thành động lực của nền kinh tế: “Bảo đảm quyền tự do kinh doanh và bình đẳng giữa các thành phần kinh tế”. Có thể thấy, quan niệm coi kinh tế tư nhân là “một trong những động lực của nền kinh tế” trong hai kỳ Đại hội X và XI phản ánh bước tiến mới trong tư duy lý luận của Đảng về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân trong nền kinh tế để xây dựng kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước ta. Điểm mới của Đại hội XII (năm 2016) so với các kỳ đại hội trước là coi kinh tế tư nhân trở thành “một động lực quan trọng của nền kinh tế”.

Đại hội XIII của Đảng (năm 2021) tiếp tục khẳng định: “kinh tế tư nhân là động lực quan trọng” của nền kinh tế; đồng thời, khuyến khích kinh tế, tạo điều kiện tư nhân phát triển Đảng chỉ rõ: “kinh tế tư nhân được hỗ trợ phát triển thành các công ty, tập đoàn kinh tế tư nhân mạnh, có sức cạnh tranh cao”⁶.

Bước phát triển tư duy đột phá về kinh tế tư nhân được thể hiện ở Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về phát triển kinh tế tư nhân. Nghị quyết khẳng định: “Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia”⁷. Đây là bước phát triển có tính chất đột phá về kinh tế tư nhân ở nước ta. Vị thế mới của kinh tế tư nhân trong nền kinh tế được chỉ rõ: “một động lực quan trọng nhất”. Điều này có nghĩa là kinh tế tư nhân phải trở thành lực lượng tiên phong thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia, công nghiệp hoá, hiện đại hoá, tái cấu trúc nền kinh tế... có được quan điểm này là vì Đảng ta đã nhận thấy rõ, thành phần kinh tế tư nhân còn nhiều tiềm năng chưa được giải phóng, nhiều nguồn lực chưa được huy động và chưa hoạt động tương xứng với khả năng và nguồn lực trong nền kinh tế

Có thể khẳng định, tư duy, quan điểm của Đảng về kinh tế tư nhân là cả một quá trình từ khi đổi mới đến nay. Vị thế, vai trò của kinh tế tư nhân trong nền kinh tế nhiều thành phần từng bước được thừa nhận qua từng giai đoạn, Điều này cho thấy, Đảng đã giao trọng trách mới cho kinh tế tư nhân, đặc biệt là khi nước ta bước vào một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên phát triển.

2. Những đóng góp của kinh tế tư nhân những năm qua

Từ khi đổi mới (năm 1986) đến nay, kinh tế tư nhân đã phát triển ở tất cả các ngành, các lĩnh vực trong nền kinh tế và có sự đóng góp to lớn cho nền kinh tế. Chẳng hạn, trong lĩnh vực nông nghiệp với cơ chế khoán hộ đã tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân phát triển mạnh mẽ đã có hàng triệu hộ sản xuất kinh doanh ra đời, làm cho năng xuất sản xuất tăng không ngừng. Nước ta từ nước nhập khẩu lương thực trước đổi mới trở thành nước tự chủ về lương thực và xuất khẩu lương thực ra thế giới. Hiện nay, nước ta đã trở thành cường quốc xuất khẩu nông sản, góp phần vào an toàn an ninh lương thực cho đất nước và toàn cầu, xuất khẩu nông sản đã đạt 40 tỷ USD, chủ yếu đóng góp từ khu vực kinh tế tư nhân. Chúng

ta đã có sản phẩm chất lượng cao mang thương hiệu quốc tế, như: gạo ST25 ngon nhất thế giới; xuất khẩu mạnh mẽ về cà phê, hạt tiêu, hạt điều, tôm cá, đồ gỗ...

Văn kiện Đại hội XIV của Đảng khẳng định: “Đổi mới cơ chế, chính sách thúc đẩy kinh tế tư nhân, đặc biệt từ năm 2025 khẳng định phát triển kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế”⁸. Trong kinh tế tư nhân đã hình thành các doanh nghiệp tầm cỡ khu vực và đóng góp vào thương hiệu quốc gia, như: PFT, Vigroup, Vietjet, Hòa Phát, Masan, ngân hàng ACB, VPB... Nhiều doanh nghiệp tư nhân đã phát triển lớn mạnh, khẳng định thương hiệu và vươn ra thị trường khu vực, thế giới.

Hiện nay, theo số liệu thống kê: “Khu vực kinh tế tư nhân hiện có khoảng hơn 940 nghìn doanh nghiệp và hơn 5 triệu hộ kinh doanh đang hoạt động, đóng góp khoảng 50% GDP, hơn 30% tổng thu ngân sách nhà nước và sử dụng khoảng 82% tổng số lao động”⁹. Với sự phát triển mạnh mẽ, kinh tế tư nhân đã góp phần quan trọng vào tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia, xoá đói, giảm nghèo, an sinh xã hội, từ đó, góp phần xây dựng một nền kinh tế độc lập tự chủ, tự lực tự cường.

Tuy nhiên, kinh tế tư nhân hiện còn có những yếu kém cần được khắc phục, như: hầu hết doanh nghiệp có quy mô siêu nhỏ, nhỏ và vừa: “Quy mô DN còn nhỏ (94% là DN nhỏ và siêu nhỏ, chỉ 2,6% là DN lớn)”¹⁰ tiềm lực tài chính, trình độ quản trị hạn chế; phần lớn năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo còn thấp; năng suất lao động, hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh chưa cao; một số doanh nghiệp tư nhân vi phạm pháp luật, làm mất niềm tin của người dân vào doanh nghiệp tư nhân. Những điểm yếu này cần phải được khắc phục để kinh tế tư nhân vươn lên mạnh mẽ và trở thành “một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc dân” trong kỷ nguyên mới.

3. Một số vấn đề đặt ra cho kinh tế tư nhân trong kỷ nguyên mới

Chúng ta đang bước vào kỷ nguyên mới với sự phát triển vượt bậc về mọi mặt của đất nước, mà trước hết là sự phát triển, bứt phá trên lĩnh vực kinh tế. Đại hội XIV của Đảng đã chỉ rõ: “Phân đầu đạt tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) bình quân cho giai đoạn 2026 – 2030 từ 10%/năm trở lên; GDP bình quân đầu người đến năm 2030 đạt khoảng 8.500 USD”¹¹. Trong kỷ nguyên mới, kinh tế phải tăng trưởng cao, khác về chất so với các giai đoạn trước đây. Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng xác định, tăng trưởng phải từ 10% trở lên để được nước ta thoát khỏi bẫy thu nhập trung bình và trở thành nước phát triển có thu nhập cao vào năm 2045.

Do đó, đòi hỏi sự cố gắng rất lớn của mọi người dân, mọi thành phần kinh tế, trong đó kinh tế tư nhân được xác định là một động lực quan trọng nhất. Hoàn thành được nhiệm vụ này có rất nhiều vấn đề đặt ra cho kinh tế tư nhân trong giai đoạn tới, theo chúng tôi một số vấn đề đặt ra để kinh tế tư nhân phát triển lớn mạnh góp phần xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, đó là:

Một là, kinh tế tư nhân phải tăng trưởng, phát triển với tốc độ cao, bền vững trong một thời gian dài, khác biệt về chất so với thời kỳ trước.

Kinh tế tư nhân với tỷ trọng trong cơ cấu GDP là 50%, có vai trò quan trọng

để đưa Việt Nam tăng trưởng trên 10% trong kỷ nguyên mới. Do đó, Đảng xác định kinh tế tư nhân phải tăng trưởng cao hơn trung bình của cả nền kinh tế nói chung, Nghị quyết 68 đã chỉ rõ: “Tốc độ tăng trưởng bình quân của kinh tế tư nhân đạt khoảng 10 – 12%/năm, cao hơn tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế; đóng góp khoảng 55 – 58% GDP”¹². Đây là vấn đề đặt ra đầy thách thức với kinh tế tư nhân. Bởi vì, kinh tế tư nhân đa phần là các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, tiềm lực kinh tế còn yếu, lại bị cạnh tranh ngày càng gay gắt trong nền kinh tế thị trường, mở cửa và hội nhập như hiện nay. Nếu như giai đoạn trước, kinh tế tư nhân phát triển nhanh về số lượng dựa trên lao động giá rẻ và khai thác tài nguyên, thì đến nay, lợi thế này dần bị mất đi.

Kinh tế tư nhân có năng suất thấp so với các khu vực khác của nền kinh tế “Năng suất lao động của kinh tế tư nhân thấp nhất trong 3 khu vực: năng suất lao động của doanh nghiệp tư nhân chỉ bằng 60% năng suất lao động chung của khu vực DN, năng suất lao động của hộ kinh doanh ước chỉ bằng 34% năng suất lao động chung của DN”¹³, điều này cho thấy, kinh tế tư nhân để trở thành động lực quan trọng nhất cho nền kinh tế tăng trưởng với tốc độ cao từ 10% trở lên là một thách thức rất lớn với kinh tế tư nhân ở nước ta.

Do đó, kinh tế tư nhân phải đổi mới về mô hình tăng trưởng chuyển từ số lượng sang chất lượng, phải chuyển đổi kinh tế truyền thống sang kinh tế xanh – sạch, kinh tế tuần hoàn. Quá trình chuyển đổi, đòi hỏi phải có tiềm kinh tế mạnh cho nghiên cứu, thiết kế, chế tạo... tuy nhiên, kinh tế tư nhân hiện đa số quy mô nhỏ vốn ít rất khó khăn cho chuyển đổi.

Hai là, tạo cơ hội để các doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận các nguồn lực, như: vốn, đất đai, dự án, chương trình trọng điểm.

Trong nền kinh tế thị trường các chủ thể phải tuân theo các quy luật kinh tế khách quan, như quy luật cung – cầu, quy luật giá trị, quy luật cạnh tranh... các chủ thể, các thành phần kinh tế đều phải được đối xử bình đẳng trước pháp luật. Tuy nhiên, kinh tế tư nhân đa phần là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, thậm chí siêu nhỏ so với các doanh nghiệp nhà nước hoặc doanh nghiệp FDI. Do đó, cơ hội tiếp cận các nguồn lực của kinh tế tư nhân trở nên khó khăn hơn, như vay vốn ngân hàng, nếu các doanh nghiệp lớn có tài sản bảo đảm, có thị trường ổn định thì doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ thiếu các điều kiện để vay vốn, tài sản bảo đảm, do vậy, các ngân hàng thường ưu tiên các doanh nghiệp lớn trước, các doanh nghiệp nhỏ rất khó khăn để tiếp cận các nguồn lực cho phát triển.

Các dự án lớn cần nhiều vốn, công nghệ, quản trị hiện đại... những điều này đều thiếu ở các doanh nghiệp tư nhân. Vì vậy, cơ hội cho phát triển tiếp cận trở nên rất khó khăn cho các doanh nghiệp tư nhân. Việc khó tiếp cận với các nguồn lực để phát triển trong nền kinh tế thị trường cạnh tranh ngày càng gay gắt, hội nhập quốc tế sâu rộng là một khó khăn thách thức đặt ra cho kinh tế tư nhân hiện nay.

Ba là, chú trọng đạo đức kinh doanh của doanh nhân trong kinh tế tư nhân.

Doanh nghiệp tư nhân vốn chạy theo lợi nhuận đơn thuần để chiếm đoạt giá trị thặng dư đã gây ra bất bình đẳng, phân hóa ngày càng sâu sắc trong nền

kinh tế. Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta, kinh tế tư nhân đa phần có quy mô nhỏ, thiếu đào tạo bài bản; đạo đức kinh doanh chưa được đặt lên hàng đầu, một số doanh nghiệp vi phạm pháp luật, làm giàu bất chính, gây mất niềm tin vào xã hội với doanh nghiệp tư nhân, gây tổn hại tới môi trường đầu tư. Điển hình như: các vụ sữa giả, thuốc giả, thực phẩm bẩn, thao túng thị trường chứng khoán, huy động vốn trái pháp luật... đã được cơ quan chức năng xử lý thời gian qua. Các hoạt động này diễn ra ngày càng phức tạp.

Vì vậy, đạo đức doanh nhân, văn hóa kinh doanh là vấn đề lớn đặt ra cho kinh tế tư nhân. Tuân thủ đạo đức kinh doanh là để kinh tế tư nhân phát triển lớn mạnh trở thành động lực quan trọng nhất của nền kinh tế đất nước. Một nền kinh tế phát triển phải dựa trên luật pháp và đạo đức kinh doanh, từ đó, người dân và xã hội mới đặt niềm tin vào doanh nghiệp tư nhân. Doanh nghiệp tư nhân phải trở thành các hình mẫu về làm giàu chính đáng, đổi mới sáng tạo, đóng góp vào sự phát triển bền vững của xã hội.

4. Kết luận

Quan điểm của Đảng về kinh tế tư nhân bắt nguồn từ Đại hội VI (1986) đã tạo động lực cho kinh tế tư nhân phát triển. Qua các kỳ đại hội, các quan điểm, tư duy của Đảng về kinh tế tư nhân đều có sự kế thừa, bổ sung để khuyến khích, tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân phát triển. Trong kỷ nguyên mới kỷ, kỷ nguyên phát triển, kinh tế tư nhân phải là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia. Phải tăng trưởng cao, bền vững, tiếp cận nhanh chóng các nguồn lực để bứt phá, xây dựng đạo đức kinh doanh, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, đi đầu trong đổi mới sáng tạo... Giải quyết tốt các vấn đề là để kinh tế tư nhân phát triển cùng với kinh tế nhà nước và kinh tế tập thể xây dựng một nền kinh tế độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, hội nhập kinh tế quốc tế, góp phần xây dựng một nước Việt Nam dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Chú thích:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (1987). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*. H. NXB. Sự thật, tr. 56 – 57.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006). *Văn kiện Đảng toàn tập. Tập 49*. H. NXB. Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 598.
- 3, 4. Đảng Cộng sản Việt Nam (1991). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*. H. NXB. Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 69, 116.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*. H. NXB. Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 191.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I*. H. NXB. Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 130.
- 7, 12. Bộ Chính trị (2025). *Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân*.
- 8, 11. Đảng Cộng sản Việt Nam (2026). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I*. H. NXB. Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 48, 84.
9. *Kinh tế tư nhân – động lực của nền kinh tế và tiến bộ xã hội*.

<https://nhandan.vn/kinh-te-tu-nhan-dong-luc-cua-nen-kinh-te-va-tien-bo-xa-hoi-post881726.html>.

10, 13. *Vai trò, thực trạng và giải pháp phát triển đột phá kinh tế tư nhân trong kỷ nguyên mới*. <https://special.nhandan.vn/kinh-te-tu-nhan-trong-ky-nguyen-moi/index.html>.

Tài liệu tham khảo:

1. *Chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực kinh tế quan trọng*. <https://special.nhandan.vn/chu-truong-cua-Dang-ve-phat-trien-kinh-te-tu-nhan/index.html>.

2. *Phát triển kinh tế tư nhân – Đòn bẩy cho một Việt Nam thịnh vượng*. <https://baochinhphu.vn/phat-trien-kinh-te-tu-nhan-don-bay-cho-mot-viet-nam-thinh-vuong-10225031716522207.htm>.

3. Nguyễn Đình Cung “*Kinh tế tư nhân xứng đáng là động lực quan trọng nhất*”. <https://vnexpress.net/ts-nguyen-dinh-cung-kinh-te-tu-nhan-xung-dang-la-dong-luc-quan-trong-nhat-4863450.html>.

4. *Quản lý nhà nước trong phát triển kinh tế tư nhân ở Việt Nam hiện nay: thực trạng và giải pháp*. <https://www.quanlynhanuoc.vn/2025/09/09/quan-ly-nha-nuoc-trong-phat-trien-kinh-te-tu-nhan-o-viet-nam-hien-nay-thuc-trang-va-giai-phap/>.